

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Hà Thị N, sinh năm 1983.

Nơi ĐKKHKT: Bản NM, xã NM, huyện Quan Sơn, Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Bản NM, xã NM, huyện Quan Sơn, Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh Phạm Bá H, sinh năm 1982.

Nơi ĐKKHKT: Bản NM, xã NM, huyện Quan Sơn, Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Bản NM, xã NM, huyện Quan Sơn, Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật TTDS; Điều 6; khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/10/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị N và anh Phạm Bá H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Hà Thị N và anh Phạm Bá H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Hà Thị N và anh Phạm Bá H có 02 con chung là Phạm Thị H, sinh ngày 16/02/2004 và Phạm Thành L, sinh ngày 26/10/2009. Cháu H đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án xem xét. Hai bên thống nhất giao cháu L cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Hà Thị N có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản*: Chị Hà Thị N và anh Phạm Bá H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Hà Thị N và anh Phạm Bá H thống nhất thỏa thuận là chị N chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị N đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn theo biên lai thu số AA/2021/0013044 ngày 03/10/2022. Trả lại chị N 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quan Sơn;
- Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn;
- UBND xã It, huyện C, tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Bàn Hữu Văn**